

Số: /BC- BPC

Đắk Glei, ngày tháng 7 năm 2023

BÁO CÁO

Kết quả giám sát việc chấp hành các quy định của pháp luật về hoà giải ở cơ sở năm 2022

Thực hiện Quyết định số 03 /QĐ-BPC, ngày 08 tháng 02 năm 2023 của Ban pháp chế HĐND về việc Thành lập Đoàn giám sát chuyên đề của Ban pháp chế HĐND huyện giám sát việc chấp hành các quy định của pháp luật về hoà giải ở cơ sở năm 2022. Ban pháp chế đã tổ chức giám sát và báo cáo kết quả như sau:

I. Kết quả thực hiện Luật hoà giải ở cơ sở

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Xác định công tác hòa giải ở cơ sở là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, qua giám sát cho thấy trong năm 2022 UBND các xã, thị trấn không ngừng quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo các các bộ phận chuyên môn và các Tổ hoà giải tại các thôn, làng thực hiện tốt công tác hòa giải đảm bảo theo đúng quy định, ngoài ra đã chủ động đưa nội dung hòa giải ở cơ sở vào chương trình hành động năm của đơn vị, xây dựng các Kế hoạch, đề ra các giải pháp cụ thể về công tác hòa giải ở cơ sở để tổ chức thực hiện, đồng thời, thường xuyên phát động các phong trào thi đua liên quan đến công tác hòa giải ở cơ sở nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của công tác hoà giải ở cơ sở góp phần đảm bảo sự ổn định về an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở địa phương.

2. Công tác tuyên truyền, phổ biến Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Trong năm 2022 UBND các xã, thị trấn đã xây dựng kế hoạch tiếp tục tuyên truyền, phổ biến Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành kịp thời và sâu rộng đến đội ngũ cán bộ, công chức và những người làm công tác hòa giải tại các Tổ hoà giải ở các thôn, làng. Phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tuyên truyền pháp luật về hòa giải đến Nhân dân thông qua hội nghị, các cuộc sinh hoạt hội họp của các đoàn thể và họp dân, tuyên truyền trên sóng phát thanh của các xã, thị trấn, qua đó nâng cao nhận thức, trách nhiệm của đội ngũ hòa giải viên, tác động tích cực đến công tác hòa giải ở cơ sở góp phần vào việc giữ gìn khối đại đoàn kết toàn dân, duy trì và phát huy những tình cảm, truyền thống, đạo lý tốt đẹp

trong mỗi gia đình và cộng đồng, ngăn chặn và phòng ngừa kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật..

Kết quả: Tại các xã, thị trấn đã tổ chức **128** cuộc tuyên truyền với **9.050** lượt người tham gia¹.

3. Kết quả Tổ chức và kiện toàn Tổ hòa giải ở cơ sở:

Hiện nay tại các xã, thị trấn có **94** Tổ hoà giải; với **630** hoà giải viên ở cơ sở.² Hàng năm UBND các xã, thị trấn đã thường xuyên phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp hướng dẫn Ban công tác Mặt trận phối hợp với trưởng thôn rà soát kiện toàn tổ hòa giải ở các thôn, làng. Nhìn chung số lượng Tổ và số hoà giải viên ở các thôn, làng tại các xã, thị trấn cơ cấu, tổ chức đảm bảo theo quy định.

4. Kết quả hoạt động hòa giải của Tổ hòa giải ở cơ sở trên địa bàn

Trong năm 2022 các tổ hoà giải tại các xã, thị trấn đã tiếp nhận và tổ chức hoà giải **37** vụ việc, trong đó hoà giải thành **36** vụ việc, **01** vụ hoà giải không thành.³

5. Việc bố trí, quản lý và sử dụng kinh phí hằng năm cho công tác hòa giải ở cơ sở tại địa phương. Trên cơ sở kinh phí được cấp trên giao hàng năm UBND một số xã đã bố trí kinh phí đảm bảo cho hoạt động hoà giải ở cơ sở theo quy định.⁴

II. Đánh giá chung

1. Ưu điểm

Qua giám sát cho thấy nhìn chung, công tác hoà giải ở cơ sở đã được UBND các xã thị trấn quan tâm chỉ đạo thực hiện thường xuyên, hàng năm đã xây dựng kế hoạch tuyên truyền phổ biến Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành kịp thời đảm bảo theo đúng quy định, thường xuyên tổ chức phối hợp với MTTQ Việt Nam cùng cấp, trưởng thôn các thôn trên địa bàn rà soát, kiện toàn kịp thời các tổ hoà giải tại địa phương mình; Tổ trưởng và các hoà giải viên một số xã

¹ **Đăk Long:** 24 cuộc với 1.440 lượt người tham gia; **Đăk Plô:** 04 cuộc với 120 lượt người tham gia; **Đăk Man:** 12 cuộc với 450 lượt người tham gia; **Thị trấn:** 23 cuộc với 1.670 lượt người tham gia; **Xốp:** 02 đợt với 92 lượt người tham gia; **Đăk Choong:** 05 đợt với 365 lượt người tham gia; **Đăk Môn:** 05 đợt với 437 lượt người tham gia; **Đăk Nhoong:** 24 cuộc với 1.440 lượt người tham gia; **Đăk Pék:** 11 cuộc với 1.290 lượt người tham gia; **Mường Hoong:** 10 cuộc với 848 lượt người tham gia; **Đăk Kroong:** 03 cuộc với 520 lượt người tham gia; **Ngọc Linh:** 03 cuộc với 187 lượt người tham gia.

² **Đăk Long:** 09 tổ hoà giải với 27 hoà giải viên; **Đăk Plô:** 04 09 tổ hoà giải với 32 hoà giải viên; **Đăk Man:** 03 tổ hoà giải với 27 hoà giải viên; **Thị trấn:** 09 tổ hoà giải với 65 hoà giải viên; **Xốp:** 04 tổ hoà giải với 29 hoà giải viên; **Đăk Choong:** 07 tổ hoà giải với 64 hoà giải viên; **Đăk Môn:** 12 tổ hoà giải với 84 hoà giải viên; **Đăk Nhoong:** 07 tổ hoà giải với 42 hoà giải viên; **Đăk Pék:** 11 tổ hoà giải với 66 hoà giải viên; **Mường Hoong:** 10 tổ hoà giải với 62 hoà giải viên; **Đăk Kroong:** 07 tổ hoà giải với 47 hoà giải viên; **Ngọc Linh:** 12 tổ hoà giải với 85 hoà giải viên .

³ **Đăk Man:** 01 vụ việc hoà giải thành; **Thị trấn:** 05 vụ việc hoà giải thành; **Xốp:** 05 vụ việc hoà giải thành; **Đăk Choong:** 07 vụ việc, trong đó hoà giải thành 06 vụ việc, hoà giải không 01 vụ việc; **Đăk Môn:** 02 vụ việc hoà giải thành; **Đăk Nhoong:** 06 vụ việc hoà giải thành; **Đăk Pék:** 10 vụ việc hoà giải thành; **Đăk Kroong:** 01 vụ việc hoà giải thành.

⁴ Xã Ngọc linh, xã Đăk Plô, xã Xốp, xã Đăk Choong, xã Đăk Pék, xã Mường Hoong.

luôn nêu cao trách nhiệm trong việc thực hiện nhiệm vụ, hầu hết các vụ việc hoà giải đã được các Tổ hoà giải thực hiện việc hoà giải theo đúng quy trình, quy định; một số xã hàng năm đã chủ động bố trí kinh phí để đảm bảo hoạt động của các tổ hoà giải tại địa phương mình.

2. Tồn tại, hạn chế

Qua giám sát trực tiếp tại các xã cho thấy việc chấp hành các quy định về hoà giải ở cơ sở vẫn còn một số tồn tại, hạn chế như sau:

Ủy ban nhân dân các xã chưa xây dựng kế hoạch kiểm tra tình hình thực hiện pháp luật về hòa giải ở cơ sở các Tổ hòa giải căn cứ tiến hành tự kiểm tra tình hình thực hiện pháp luật về hòa giải ở cơ sở theo quy định tại Khoản 2 Điều 5 Nghị quyết Số: 01/2014/NQLT/CP-UBTUMTTQVN, ngày 18 tháng 11 năm 2014 của Chính phủ và UBTUMTTQVN và điểm d, khoản 3 Điều 4 Nghị định số Số:15/2014/NĐ-CP, ngày 27 tháng 02 năm 2014 của Chính phủ.⁵

Công tác, phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã tổ chức kiểm tra hoạt động của các Tổ hoà giải còn hạn chế, chưa đảm bảo theo quy định tại điểm d, khoản 3 Điều 4 Nghị định số Số:15/2014/NĐ-CP, ngày 27 tháng 02 năm 2014 của Chính phủ⁶.

Chưa xây dựng kế hoạch và tổ chức sơ kết đánh giá việc thực hiện pháp luật về hòa giải ở cơ sở hàng năm. theo quy định tại khoản 1 Điều 7 Nghị quyết Số: 01/2014/NQLT/CP-UBTUMTTQVN, ngày 18 tháng 11 năm 2014 của Chính phủ và UBTUMTTQVN và điểm d, khoản 3 Điều 4 Nghị định số Số:15/2014/NĐ-CP, ngày 27 tháng 02 năm 2014 của Chính phủ.⁷

Một số xã chưa xây dựng dự toán kinh phí hỗ trợ cho hoạt động hòa giải đề trình Hội đồng nhân dân cùng cấp xem xét quyết định theo quy định tại điểm c, khoản 3 Điều 4 Nghị định số Số:15/2014/NĐ-CP, ngày 27 tháng 02 năm 2014 của Chính phủ.⁸

Tại các Tổ hoà giải chưa bố trí sổ sách theo dõi hoạt động hòa giải ở cơ sở cho các tổ hoà giải theo Điều 11 Nghị định số:15/2014/NĐ-CP, ngày 27 tháng 02 năm 2014 của Chính phủ.⁹

⁵ Xã Mường Hoong; xã Đăk Choong; Xã Đăk Môn; Xã Nhoong; Xã Đăk Pék, Đăk Kroong.

⁶ Xã Mường Hoong; xã Đăk Choong; Xã Đăk Môn; Xã Nhoong; Xã Đăk Pék, Đăk Kroong.

⁷ Xã Mường Hoong; xã Đăk Choong; Xã Đăk Môn; Xã Nhoong; Xã Đăk Pék, Đăk Kroong.

⁸ Đăk Kroong, Đăk Môn, Đăk Man, Đăk Nhoong, Đăk Long, Thị trấn.

⁹ Xã Mường Hoong; xã Đăk Choong; Xã Đăk Môn; Xã Nhoong; Xã Đăk Pék, Đăk Kroong.

Nghĩa vụ báo cáo hằng năm và báo cáo đột xuất của Tổ trưởng các tổ hòa giải về tổ chức và hoạt động của tổ hòa giải với Ủy ban nhân dân xã, Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã chưa được thực hiện¹⁰.

Công tác lưu trữ hồ sơ liên quan đến công tác hòa giải chưa đảm bảo¹¹. Kỹ năng hòa giải của hòa giải viên còn hạn chế¹² hoạt động của các tổ hòa giải chưa được chú trọng¹³. Trách nhiệm của Tổ trưởng các tổ hòa giải còn hạn chế¹⁴.

III. Kiến nghị, đề xuất

1. Đối với UBND các xã, thị trấn

Đề nghị Ủy ban nhân dân xã tiếp tục tăng cường công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật nói chung, và các văn bản liên quan đến công tác hòa giải ở cơ sở tại địa phương.

Hàng năm chủ động phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp, tiếp tục hướng dẫn, tổ chức thực hiện các văn bản pháp luật về hòa giải ở cơ sở; lồng ghép thực hiện pháp luật về hòa giải ở cơ sở trong xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước của thôn, làng, chủ động liên hệ với phòng Tư pháp để nhận và hỗ trợ tài liệu, phổ biến pháp luật phục vụ hoạt động hòa giải ở cơ sở cho các Tổ hòa giải, hòa giải viên và những người tham gia hòa giải ở cơ sở.

Tiếp tục phối hợp với UBMTTQVN cùng cấp hướng dẫn Ban công tác Mặt trận phối hợp với các trưởng thôn, rà soát để kiện toàn lại các tổ hòa giải trên địa bàn xã.

Xây dựng kế hoạch kiểm tra tình hình thực hiện pháp luật về hòa giải ở cơ sở để làm cơ sở cho các Tổ hòa giải tiến hành tự kiểm tra tình hình thực hiện pháp luật về hòa giải ở cơ sở theo quy định.

Chỉ đạo Tổ trưởng các Tổ hòa giải thực hiện đúng nghĩa vụ báo cáo hằng năm và báo cáo đột xuất về tổ chức và hoạt động của các tổ hòa giải với Ủy ban nhân dân, Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp.

Hàng năm xây dựng dự toán kinh phí hỗ trợ cho hoạt động hòa giải, trình HĐND cùng cấp xem xét, quyết định. Bố trí số theo dõi hoạt động hòa giải ở cơ sở cho các tổ hòa giải đảm bảo theo Điều 11, Nghị định số Số:15/2014/NĐ-CP, ngày 27 tháng 02 năm 2014 của Chính phủ.

¹⁰ Xã Mường Hoong; xã Đăk Choong; Xã Đăk Môn; Xã Nhoong; Xã Đăk Pék, Đăk Kroong.

¹¹ Xã Mường Hoong; Đăk Kroong; Đăk Choong

¹² Xã Mường Hoong, xã Đăk Nhoong

¹³ Xã Mường Hoong;

¹⁴ Xã Mường Hoong.

Chủ trì, phối hợp với UBMTTQVN cùng cấp tổ chức kiểm tra, tổng kết và khen thưởng về hòa giải ở cơ sở theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng. Hàng năm báo cáo Hội đồng nhân dân các xã, thị trấn, Ủy ban nhân dân huyện kết quả thực hiện pháp luật về hòa giải ở cơ sở theo quy định.

2. Đối với UBND huyện

Chỉ đạo cơ quan chuyên môn tăng cường kiểm tra, hướng dẫn các xã, thị trấn trong việc triển khai công tác hòa giải ở cơ sở. Có văn bản đề nghị Sở Tư pháp tỉnh tăng cường công tác hướng dẫn, tập huấn nghiệp vụ cho các tổ hòa giải trên địa bàn huyện.

Trên đây là báo kết quả giám sát việc chấp hành các quy định của pháp luật về hòa giải ở cơ sở năm 2022 của Ban pháp chế HDND huyện./.

Nơi nhận:

- TT HĐND (B/cáo);
- UBND Huyện;
- UBND các xã, thị trấn;

**TM. BAN PHÁP CHẾ
PHÓ TRƯỞNG BAN**

Đình Quốc Kiên